

**Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright
MPP2019, Năm học 2019 - 2020
Học kỳ Xuân**

PHÁT TRIỂN VÙNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG

Nhóm giảng viên

Giảng viên	: Huỳnh Thế Du	E-mail: du.huynh@fulbright.edu.vn
Giảng viên thỉnh giảng	: Nguyễn Xuân Thành	E-mail: thanh.nguyen@fulbright.edu.vn
Giảng viên hỗ trợ	: Hoàng Văn Thắng	E-mail: thang.hoang@fulbright.edu.vn
Trợ giảng	:	

Giờ lên lớp

13:30-16:45 từ ngày 08-15/06/2019.

Giờ trực văn phòng: Từ 17:00-18:30 hàng ngày hoặc thời gian khác phù hợp (nếu có yêu cầu từ học viên).

Mục tiêu của môn học và phương pháp giảng dạy

Đây là môn học về năng lực cạnh tranh và phát triển kinh tế nhìn từ góc độ kinh tế học vi mô với mục tiêu trả lời câu hỏi: Làm thế nào một đơn vị hay tổ chức (chính quyền trung ương, chính quyền địa phương, các cụm ngành, hiệp hội ngành nghề v.v.) định vị cũng như thúc đẩy năng lực cạnh tranh của một vùng (bao gồm phạm vi của một quốc gia), một địa phương hay một cụm ngành để đạt được các mục tiêu phát triển của mình?

Phương pháp của môn học là sử dụng các tình huống nghiên cứu, chủ yếu lấy từ thư viện tình huống nghiên cứu của Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright và Trường Kinh doanh Harvard. Trước khi đến lớp, học viên cần đọc và chuẩn bị kỹ tình huống nghiên cứu cho các thảo luận cần thiết và việc tiếp thu bài hiệu quả hơn. Kết thúc khóa học, học viên sẽ thực hiện một **đự án nhóm với nhiệm vụ chính là đánh giá năng lực cạnh tranh của một địa phương hay cụm ngành** và đưa ra các khuyến nghị chính sách cho các bên liên quan.

Mô tả nội dung môn học

Môn học được chia thành ba phần. Trong phần I, học viên sẽ làm quen với các khái niệm cơ bản và khung phân tích của kinh tế học vi mô về năng lực cạnh tranh. Phần này bắt đầu bằng định nghĩa năng lực cạnh tranh và thảo luận các yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh. Sau đó, các khái niệm này sẽ được minh họa thông qua các tình huống nghiên cứu, trong đó học viên sẽ ứng dụng khung phân tích tổng quát vào việc phân tích năng lực cạnh tranh quốc gia.

Trong phần II, học viên sẽ làm quen với một công cụ phân tích quan trọng – được gọi là “mô hình kim cương,” và một khái niệm then chốt – cụm ngành (industrial cluster). Mô hình kim cương là một phương pháp hữu ích để phân tích các thuộc tính lợi thế cạnh tranh của một đơn vị, tổ chức hay cụm ngành. Các thuộc tính này bao gồm các điều kiện đầu vào, các điều kiện cầu, các ngành liên quan và hỗ trợ, cũng như chiến lược, cơ cấu và sự cạnh tranh của doanh nghiệp. Theo Porter, một cụm ngành được định nghĩa là “một nhóm công ty và các tổ chức liên kết gần gũi với nhau về mặt địa lý trong một lĩnh vực cụ thể, kết nối với nhau bởi những điểm tương đồng và tương hỗ cho nhau.” Khái niệm cụm ngành tiêu biểu cho một phương thức tư duy về cách thức phối hợp, xây dựng, và nâng cao năng lực cạnh tranh của một nền kinh tế (quốc gia, khu vực hay địa phương) thông qua việc gia tăng năng suất và hiệu quả hoạt động, kích thích và thúc đẩy đổi mới, và tạo điều kiện thuận lợi cho sự ra đời các doanh nghiệp mới.

Phần III được dành để thảo luận về chiến lược kinh tế với các phạm vi khác nhau (quốc gia, vùng và địa phương) và cho các loại nền kinh tế khác nhau ứng với các trình độ phát triển khác nhau (tiên tiến, đang phát triển, và chuyển đổi). Lợi thế cạnh tranh nằm trong chuỗi giá trị, và chiến lược là một phương tiện phối hợp để đề ra ưu tiên, xác định cấu hình và liên kết các hoạt động trong chuỗi giá trị với nhau. Kết thúc phần này, học viên sẽ nhận thức được rằng, để thúc đẩy năng lực cạnh tranh và phát triển kinh tế, nhiều hoạt động phải được thực hiện đồng thời trên nhiều mặt trận, từ việc nâng cao mức độ tinh xảo của doanh nghiệp, thúc đẩy sự phát triển cụm ngành, cho đến cải thiện chất lượng môi trường kinh doanh. Tuy nhiên, do nguồn lực có hạn, không thể đạt được tiến bộ đồng thời trên mọi mặt trận, và do đó phải đưa ra các quyết định có tính chiến lược để khai thác những lợi thế cạnh tranh mạnh nhất, đồng thời khắc phục những mối liên kết yếu nhất đang cản trở năng suất. Học phần này cũng sẽ giúp học viên đi sâu nghiên cứu về các khía cạnh khác nhau về năng lực cạnh tranh của Việt Nam ở cấp độ vùng và địa phương với các nghiên cứu tình huống về phát triển kinh tế địa phương đại diện cho các nhóm địa phương ở Việt Nam.

Yêu cầu đối với học viên

Đây là một môn học mang tính thực hành và ứng dụng cao. Trong quá trình học, học viên cần tranh thủ mọi cơ hội cả bên trong cũng như bên ngoài lớp học, để áp dụng các khái niệm và khung phát triển Kinh tế học vi mô về năng lực cạnh tranh.

Trước khi môn học bắt đầu học viên sẽ được yêu cầu đọc các tài liệu liên quan và thực hiện một bài viết phân tích năng lực cạnh tranh của Việt Nam cập nhật đến hết năm 2018. Bài viết này được dựa trên “*Báo cáo năng lực cạnh tranh Việt Nam*” 2010 do Viện Nghiên cứu và Quản lý Kinh tế Trung ương và Trường Chính sách công Lý Quang Diệu thực hiện và các tài liệu được liệt kê trong buổi đầu tiên của môn học.

Học viên được yêu cầu đến lớp một cách chuyên cần, hoàn tất các yêu cầu của môn học, bao gồm đọc trước bài đọc và nghiên cứu tình huống, hoàn thành các viết và phân tích tình huống, và thực

hiện dự án nhóm. Môn học này rất chú trọng đến sự tham gia và thảo luận của học viên trong các bài giảng và tình huống nghiên cứu.

Học viên sẽ phải nộp bảy bài viết phân tích tình huống trong bảy ngày học. Mỗi bài viết có thể là một hoặc hai tình huống của ngày tương ứng. Số lượng chữ cho mỗi tình huống không quá 500 từ. Điều này có nghĩa là với các buổi có hai tình huống thì bài viết gồm hai phần và mỗi phần với số lượng từ nêu trên.

Một nội dung quan trọng của môn học là dự án nhóm. Đây là một cơ hội để học viên áp dụng các khái niệm cơ bản vào việc xây dựng chiến lược cạnh tranh cho một đơn vị, tổ chức cụ thể. Mỗi nhóm sẽ có từ 4-5 học viên. Trong khi thực hiện dự án này, các nhóm phải báo cáo định kỳ cho nhóm giảng viên về đề tài, nội dung và tiến độ dự án. Để bảo đảm quá trình này được hoàn tất đúng thời hạn, dưới đây là những thời hạn phải tuân theo:

- 16/05: Thông báo danh sách lớp
- 23/05: Các học viên tự lập nhóm với nguyên tắc mỗi nhóm đều phải có ít nhất một thành viên của mỗi lớp (Lãnh đạo và Quản lý; và Phân tích Chính sách)
- 31/05: Nhóm gửi cho Ban giảng viên chủ đề (địa phương, cụm ngành) dự kiến
- 08/06: Nộp đề cương sơ khởi của nhóm và gặp Ban giảng viên để trao đổi
- 17/06: Nộp đề cương chi tiết của nhóm
- 19/06: Phản hồi của Ban giảng viên về đề cương chi tiết
- 28/06: Nộp bài viết cuối cùng của nhóm

Chấm điểm

Mỗi học viên sẽ được đánh giá dựa trên chất lượng tham gia vào việc thảo luận tình huống nghiên cứu và các bài tập, bài viết dự án nhóm. Cụ thể ra, điểm của học viên sẽ được tính như sau:

- Bài viết cá nhân : 20%
- Tham gia thảo luận : 20%
- Bài viết tình huống : 20%
- Dự án nhóm : 40%

Tài liệu tham khảo

- Porter, Micheal E. (2008). *On Competition*, The Harvard Business Review Book Series, The Updated and Expanded Edition. [Có bản dịch tiếng Việt cho các chương sử dụng]
- Porter, Micheal E. (1998). *Lợi thế cạnh tranh quốc gia*, Nhà xuất bản Trẻ và Tủ sách Doanh trí. Dịch từ nguyên bản tiếng Anh *Comparative Advantage of Nations*, The Free Press, a Division of Simon & Schuster Inc., Second edition.
- Huỳnh Thế Du (2019), Tài liệu phân tích năng lực cạnh tranh và phát triển địa phương.
- Viện Nghiên cứu và Quản lý Kinh tế Trung ương và Trường Chính sách công Lý Quang Diệu- CIEM&LKY (2010), *Báo cáo năng lực cạnh tranh Việt Nam 2010*.

LỊCH NỘP CÁC BÀI VIẾT VÀ CÁC LƯU Ý

08/06: Đánh giá cập nhật năng lực cạnh tranh của Việt Nam.

09/06: Một số địa phương Việt Nam nhìn từ thu nhập, việc làm và ngân sách.

10/06: Cụm ngành rượu vang California.

11/06: Báo cáo đánh giá tác động 10 năm đầu tư của Intel tại Việt Nam 2006-2016.

12/06: Báo cáo đánh giá năng lực cạnh tranh Cụm ngành dệt may ở vùng TP.HCM.

13/06: Tái thiết Singapore.

14/06: Phân tích NLCT của TP. Hồ Chí Minh.

15/06: Phân tích NLCT tỉnh Hà Giang

- Bài viết đánh giá cập nhật năng lực cạnh tranh của Việt nam có dung lượng không quá **2000 từ**; và các bài viết nghiên cứu tình huống không quá **500 từ**.
- Chủ đề các bài viết nghiên cứu tình huống do học viên tự chọn dựa theo các vấn đề lý thuyết đã được trình bày trước đó và tình huống thảo luận.
- Bản mềm bài viết được nộp vào 8:20 sáng hàng ngày, bản in bài viết được mang đến lớp để thảo luận và được nộp lại vào cuối buổi học.

PHẦN 1: KINH TẾ HỌC VI MÔ VỀ NĂNG LỰC CẠNH TRANH

NGÀY 1 (08/06)

- Tình huống 01** Phân tích năng lực cạnh tranh quốc gia của Việt Nam
Bài đọc *Về Cạnh Tranh*, Chương 6, trang 1-8, Chương 2
Diễn đàn Kinh tế Thế giới (2018), *Báo cáo Năng lực Cạnh tranh Toàn cầu 2018-2019* (WEF, 2019. *Global Competitiveness Report 2018-2019*)
Porter và Ketels (2013), *Việt Nam: Duy trì đà tăng trưởng của một con hổ châu Á* CIEM&LKY (2010)
Huỳnh Thế Du (2019), *Chương 4*
- Bài giảng 01** Khung lý thuyết về cạnh tranh và phân tích địa phương
Bài đọc Huỳnh Thế Du (2019), *Phân tích NLCT và phát triển địa phương*

NGÀY 2 (09/06)

- Tình huống 02** Một số địa phương Việt Nam nhìn từ thu nhập, việc làm và ngân sách
Bài đọc Huỳnh Thế Du và đtg (2019), *Các chỉ tiêu của các địa phương ở Việt Nam*

PHẦN 2: ĐỊA ĐIỂM VÀ CỤM NGÀNH

NGÀY 2 (09/06)

- Bài giảng 02** Mô hình kim cương
Bài đọc *Về Cạnh tranh*, Chương 6, trang 8-21 và Chương 7.
Shahid Yusuf, *Sự trỗi dậy của các cụm ngành ở châu Á*, Chương 1.
Huỳnh Thế Du (2019), *Chương 4*

NGÀY 3 (10/06)

- Tình huống 03** Mô hình kim cương
Bài đọc Porter và Bond (2013) *Cụm ngành rượu vang California*
- Bài giảng 03** Cụm ngành và phát triển cụm ngành
Bài đọc *Về Cạnh tranh*, Chương 7 (*On competition, chapter 7*)
Shahid Yusuf, *Sự trỗi dậy của các cụm ngành ở châu Á*, Chương 1
Huỳnh Thế Du (2019), *Chương 4*

NGÀY 4 (11/06)

- Tình huống 04** Cụm ngành và phát triển cụm ngành
Bài đọc Đại học Fulbright Việt Nam (2018), *Báo cáo đánh giá tác động 10 năm đầu tư của Intel tại Việt Nam 2006-2016*
- Bài giảng 04** Các thể chế hỗ trợ hợp tác
Bài đọc Porter và Emmons (2003), *Các thể chế để hợp tác: Tổng quan*
Porter và Emmons (2006), *Hiệp hội công nghiệp chất dẻo Colombia*

NGÀY 5 (12/06)

- Tình huống 05** Các thể chế hỗ trợ hợp tác
Bài đọc Viện Nghiên cứu và Quản lý Kinh tế Trung ương và Viện Chính sách Công (2013), *Báo cáo đánh giá năng lực cạnh tranh Cụm ngành dệt may ở vùng Thành phố Hồ Chí Minh.*

PHẦN 3: CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ QUỐC GIA VÀ ĐỊA PHƯƠNG

- Bài giảng 05** Chiến lược phát triển kinh tế quốc gia, vùng và địa phương
Bài đọc *Lợi thế cạnh tranh quốc gia*, Chương 1

NGÀY 6 (13/06)

- Tình huống 06** Chiến lược phát triển kinh tế quốc gia
Bài đọc Porter, Neo và Ketels (2013), *Tái thiết Singapore*
- Tình huống 07** Tù khoanh vùng cô lập đến liên kết vùng
Bài đọc Huỳnh Thế Du và đtg (2015), *Từ khu kinh tế đến liên kết vùng: Tạo đột phá thể chế.*

NGÀY 7 (14/06)

- Tình huống 08** Phát triển kinh tế tại một đô thị trung tâm
Bài đọc Huỳnh Thế Du và đtg (2015), *Phân tích NLCT của TP. Hồ Chí Minh*
- Tình huống 09** Phát triển kinh tế tại một địa phương tiếp giáp trung tâm kinh tế lớn
Bài đọc Huỳnh Thế Du và đtg (2019), *Phân tích NLCT tỉnh Tây Ninh*

NGÀY 8 (15/06)

- Tình huống 10** Phát triển kinh tế ở vùng khó khăn
Bài đọc Huỳnh Thế Du và đtg (2019), *Phân tích NLCT tỉnh Hà Giang*
- Tình huống 11** Phát triển kinh tế vùng duyên hải
Bài đọc Huỳnh Thế Du và đtg (2019), *Phân tích NLCT tỉnh Bình Định*